

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2896 /SNV-QLBC&CCVC

Đồng Nai, ngày 03 tháng 9 năm 2019

V/v góp ý dự thảo Quyết định thay thế
Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND
ngày 07/8/2017 của UBND tỉnh

Kính gửi:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Công văn số 8571/UBND-KGVX ngày 26/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh;

Sở Nội vụ soạn thảo Quyết định thay thế Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND ngày 07/8/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*gửi kèm*).

Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiên cứu, xem xét cho ý kiến góp ý về các nội dung của dự thảo và gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, ban hành và tổ chức thực hiện.

Đồng thời, đề nghị Văn phòng UBND tỉnh đăng tải toàn văn dự thảo trên cổng thông tin điện tử của tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý theo quy định./NK

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Lưu VT, CCVC. Thảo.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Thuộc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: /2019/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng
trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của
Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính
phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính
phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc
dùng cho Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng
công nghệ thông tin;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày
tháng năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn chức
danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị
sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2019 và
thay thế Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2017 của UBND
tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp

phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản (BTP);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa;
- Chánh, Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

QUY ĐỊNH

Về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2019/QĐ-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh.

2. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh.

Chương II TIÊU CHUẨN CHUNG

Điều 3. Tiêu chuẩn

1. Về phẩm chất chính trị

a) Có tinh thần yêu nước; tuyệt đối trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ danh dự Tổ quốc và lợi ích quốc gia;

b) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc, chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh; có ý thức đấu tranh bảo vệ quan điểm chủ trương, đường lối của Đảng; chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước;

c) Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao; có ý thức học tập, nghiên cứu để nâng cao kiến thức, trình độ và năng lực công tác.

2. Về phẩm chất đạo đức, lối sống

a) Có đạo đức cách mạng, đoàn kết nội bộ; có tinh thần trách nhiệm, tận tụy trong công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

b) Liên hệ chặt chẽ và gần gũi với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của Nhân dân; tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; không

hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà cho nhân dân khi thi hành công vụ; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân;

c) Gương mẫu trong rèn luyện về đạo đức, lối sống; cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư trong hoạt động công vụ; không cơ hội, bè phái, cục bộ; có bản lĩnh, tinh thần đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực, bảo vệ cái đúng; không tham nhũng, quan liêu, lãng phí và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí;

d) Luôn đặt lợi ích Đảng, Nhà nước, lợi ích chung lên trên các lợi ích cá nhân, lợi ích cục bộ của cơ quan, đơn vị;

đ) Luôn giáo dục gia đình, tuyên truyền vận động người thân nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật; không có hành vi lợi dụng, lạm dụng uy tín cá nhân mình để hoạt động vi phạm đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Về năng lực, kiến thức và hiểu biết

a) Nắm vững các văn bản pháp luật về chuyên môn, chuyên ngành;

b) Thành thạo chuyên môn, nghiệp vụ, có khả năng nghiên cứu, đề xuất, tham mưu, tổ chức tốt và có hiệu quả nhiệm vụ được giao;

c) Có khả năng điều hành, đoàn kết nội bộ và phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ.

d) Hiểu biết về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của đất nước và tình hình quốc tế; nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là ở lĩnh vực được phân công.

4. Về phong cách lãnh đạo, quản lý

a) Có phong cách làm việc khoa học, dân chủ, biết lắng nghe ý kiến của quần chúng, Nhân dân.

b) Có tinh thần trách nhiệm cao, tính quyết đoán và dám chịu trách nhiệm trong công việc được giao.

5. Về quan điểm với quần chúng

a) Có quan điểm quần chúng đúng đắn và khả năng tổ chức tập hợp được quần chúng; tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền làm chủ và chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; có bản lĩnh đấu tranh bảo vệ quyền, lợi ích của Nhà nước, của tập thể và quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của quần chúng.

b) Luôn gần gũi, gắn bó mật thiết với quần chúng, Nhân dân, được quần chúng tín nhiệm.

6. Sức khỏe: Có đủ sức khỏe để đảm nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Điều kiện

1. Là công chức, viên chức đã được cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức hoặc hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;
2. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân đầy đủ, rõ ràng và phải đảm bảo tiêu chuẩn chính trị quy định của từng chức danh; có bản kê khai tài sản theo quy định;
3. Nằm trong quy hoạch chức danh dự kiến bổ nhiệm hoặc quy hoạch chức danh tương đương;
4. Được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm liên tiếp đến thời điểm bổ nhiệm (đối với bổ nhiệm lần đầu); hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ và vẫn đủ tiêu chuẩn chức danh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới (đối với bổ nhiệm lại);
5. Không đang trong thời gian bị xem xét kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ khi承担责任 trở lên; không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật;
6. Đã qua các lớp bồi dưỡng chương trình quản lý nhà nước, lý luận chính trị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý;
7. Không bố trí công chức, viên chức giữ chức vụ cấp trưởng ở một phòng (hoặc chức vụ tương đương) trở lên quá 10 năm. Trường hợp do yêu cầu cần thiết về chuyên môn phải tiếp tục tái bổ nhiệm, cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm phải báo cáo và được UBND tỉnh chấp thuận trước khi quyết định.

Chương III

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 5. Tiêu chuẩn Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh

1. Tiêu chuẩn
 - a) Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên có chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm cần bổ nhiệm;
 - b) Về trình độ lý luận chính trị:
 - Đối với các chức danh Trưởng phòng và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh: Cao cấp lý luận chính trị;
 - Đối với các chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh: Trung cấp lý luận chính trị trở lên;

- Đang giữ ngạch chuyên viên và tương đương (hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III) trở lên;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc tương đương;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên hoặc tương đương;

e) Có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên hoặc chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;

g) Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương;

h) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh.

2. Điều kiện

a) Tuổi bổ nhiệm lần đầu phải đủ tuổi để công tác trọn một nhiệm kỳ (05 năm).

b) Có thời gian công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước, sự nghiệp công lập từ đủ 03 năm trở lên (không tính thời gian tập sự, thử việc và thời gian công tác tại đơn vị khác mà đã có quyết định cho thôi việc).

Điều 6. Tiêu chuẩn Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh

1. Tiêu chuẩn

a) Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên có chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm cần bổ nhiệm;

b) Về trình độ lý luận chính trị: Trung cấp lý luận chính trị trở lên;

c) Đang giữ ngạch chuyên viên và tương đương (hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III) trở lên;

d) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc tương đương;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương;

e) Có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên hoặc chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

g) Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương;

h) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh.

2. Điều kiện

a) Tuổi bồ nhiệm lần đầu phải đủ tuổi để công tác trọn một nhiệm kỳ (05 năm).

b) Có thời gian công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước, sự nghiệp công lập từ đủ 02 năm trở lên (không tính thời gian tập sự, thử việc và thời gian công tác tại đơn vị khác mà đã có quyết định cho thôi việc).

Điều 7. Đối với các cơ quan, đơn vị có đặc thù ngành, ngoài việc áp dụng các tiêu chuẩn, điều kiện tại Quy định này, còn phải thực hiện theo các quy định của cơ quan có thẩm quyền quản lý theo ngành, lĩnh vực.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của Giám đốc sở, ban, ngành; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này tại cơ quan, đơn vị mình quản lý.

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác tham mưu bồi dưỡng công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn trước khi bổ nhiệm theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Quy định này;
2. Tổng hợp các phản ánh, kiến nghị của sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố trình UBND tỉnh kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**